

THÔNG BÁO

Kết luận của Thường trực UBND tỉnh tại phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 01 năm 2022

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, UBND tỉnh tổ chức họp phiên thường kỳ tháng 01 năm 2022, gồm các nội dung: (i) Đánh giá, kiểm điểm về công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai năm 2021; nhiệm vụ chủ yếu tháng 01/2022 và trong thời gian tới; (ii) Chỉ thị về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; (iii) Đánh giá tình hình thực hiện 16 phân cấp, 16 đổi mới của tỉnh năm 2021; (iv) Thảo luận về Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2022. Phiên họp có đồng chí **Đặng Xuân Phong** - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh dự và chỉ đạo; đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì phiên họp; tham dự phiên họp có các đồng chí: Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; Các Ban thuộc Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh; Các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; Thành viên UBND tỉnh và thủ trưởng các cơ quan: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Ban quản lý Khu Kinh tế; Cục Thuế; Cục Thống kê; Cục Hải quan; Cục Quản lý thị trường; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh; Hội Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh Đoàn; Liên đoàn Lao động tỉnh; Bí thư, Chủ tịch các huyện, thị xã, thành phố. Sau khi nghe các báo cáo và ý kiến thảo luận của các đại biểu, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Đặng Xuân Phong – Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

1. Bối cảnh

Năm 2021 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 – 2025. Đây cũng là năm có nhiều sự kiện chính trị quan trọng được tổ chức như: Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Lào Cai... Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, tỉnh Lào Cai có các thuận lợi và khó khăn như sau:

(1) Thuận lợi:

- Tỉnh Lào Cai tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Trung ương, sự đồng thuận của cộng đồng các doanh nghiệp, người dân.

- Cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc Lào Cai tiếp tục phát huy tốt truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo trong thực hiện mục tiêu đã đặt ra.

- Đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị các cấp được củng cố kiện toàn, chuẩn hóa.

- Đã ban hành đồng bộ các nghị quyết, chỉ thị, đề án của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (18 Đề án, một số nghị quyết chuyên đề: Nghị quyết phát triển Sa Pa, thành phố Lào Cai; phát triển nông nghiệp hàng hóa, du lịch, văn hóa con người...), các cơ chế, chính sách thực hiện giai đoạn 2021-2025.

(2) Khó khăn:

- Là năm đầu nhiệm kỳ nên các cấp, các ngành mất nhiều thời gian tập trung xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chuẩn bị các nội dung và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026...

- Dịch Covid-19 tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường, tỉnh Lào Cai có nhiều yếu tố là tỉnh có nguy cơ lây nhiễm cao (đường biên giới dài, có cửa khẩu quốc tế, khu du lịch quốc gia, khu công nghiệp...).

- Những khó khăn của năm 2020 chưa được khắc phục tiếp tục kéo sang năm 2021 (hoạt động thương mại biên giới, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh chưa phục hồi, tiếp tục gặp khó khăn về tài chính, vốn sản xuất kinh doanh...).

- Một số quyết định của Trung ương làm thay đổi chính sách ảnh hưởng lớn đến đời sống Nhân dân như Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, đã ảnh hưởng trực tiếp đến các xã nông thôn mới nhất là một số chính sách về BHYT, chính sách cho con em học sinh bị tác động.

2. Kết quả đạt được

Xác định được các thuận lợi, khó khăn nêu trên, ngay từ đầu năm, công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh đã bám sát các Nghị quyết, Chương trình công tác của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, cùng với chủ đề xuyên suốt của năm 2021 **“Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, đổi mới, tăng cường phân cấp, khơi thông nguồn lực vì Lào Cai phát triển toàn diện”** để triển khai thực hiện. Hiệu quả

trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được thể hiện nổi bật trong các kết quả sau:

(1) Là năm đầu nhiệm kỳ nhưng các cấp, các ngành đã rất đoàn kết, thống nhất, tập trung trí tuệ; dự báo sát tình hình để kịp thời xây dựng các kịch bản tăng trưởng; các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách cụ thể để triển khai thực hiện toàn diện các lĩnh vực.

(2) Các cấp, các ngành đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương, Tỉnh ủy giao như: (i) Chủ động làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp và giải quyết các khó khăn của tỉnh; chủ động trong công tác Thanh tra, Kiểm tra, kiểm toán các lĩnh vực kinh tế - xã hội. (ii) Chủ động làm việc với Ban Kinh tế Trung ương để đăng cai tổ chức Hội nghị góp ý Báo cáo “Tổng kết thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị khóa IX về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2020” và Hội thảo “Định hướng liên kết phát triển vùng Trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Qua đó, khẳng định được vị thế của tỉnh Lào Cai đối với sự phát triển của vùng và cả nước; (iii) Chủ động trong công tác quản lý biên giới và kết nối, tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến giữa Bí thư 4 tỉnh biên giới Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc);...

(3) Tích cực thực hiện các phân cấp, đổi mới, trong đó có phân cấp có tác động, hiệu quả lớn, tạo sự chủ động, sáng tạo, trách nhiệm cho các cấp chính quyền cấp huyện như phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu, phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp chính quyền địa phương; Phân cấp đầu tư, phân cấp quản lý thuế...

(4) Đã ban hành các nghị quyết, đề án vừa mang tính chiến lược, vừa mang tính cụ thể đảm bảo sự đồng bộ, toàn diện, bền vững (như Nghị quyết về Phát triển nông nghiệp hàng hóa, Nghị quyết về phát triển văn hóa, con người Lào Cai, Nghị quyết về du lịch, Nghị quyết về phát triển thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa...). Đồng thời, đổi mới trong công tác giúp đỡ các xã nghèo nhất tỉnh thoát nghèo bằng việc phân công các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, tỉnh theo dõi, nắm tình hình và giúp đỡ các xã có tỷ lệ nghèo cao nhất tỉnh.

(5) Kiểm soát tốt được tình hình dịch bệnh Covid-19, Lào Cai luôn giữ được là địa bàn vùng xanh; không có ca nào diễn biến nặng, đến nay chưa để trường hợp nào tử vong do Covid-19. Triển khai nhanh, an toàn, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 (đến nay cơ bản dân số trên 12 tuổi đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng bệnh).

(6) Đã tích cực làm việc với các cơ quan Trung ương tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp về nguồn nguyên liệu cho sản xuất (sắt, apatit, phân bón...). Tiếp tục hỗ trợ triển khai, tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến

độ các dự án ngoài ngân sách có tác động lớn đến sự phát triển, tạo việc làm cho lao động địa phương như: Các nhà máy may, thêu xuất khẩu; Nhà máy sản xuất dây cáp đồng; Nhà máy chế biến nông lâm sản...; Dự án Trường quốc tế Canada, các dự án của các Tập đoàn (T&T, Bitexco, Alphanam...).

(7) Tổ chức ký kết các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác với cơ quan Trung ương, với các tỉnh bạn, tổ chức nước ngoài; chủ động làm việc với nhiều Tập đoàn, Doanh nghiệp, nhà đầu tư chiến lược lớn trong và ngoài nước để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư.¹

(8) Nhiều quy hoạch, dự án lớn được triển khai: Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch chung khu du lịch quốc gia Sa Pa, Quy hoạch chung dọc sông Hồng; Quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu Khu du lịch Y Tý, quy hoạch phân khu chức năng trong Khu Kinh tế cửa khẩu và các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh, kể cả đất ở nông thôn; Dự án đường kết nối từ Ga Phố Mới (Lào Cai) đi huyện Văn Yên (Yên Bái); Đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến thị xã Sa Pa; Nút giao Phố Lu và các dự án kè sông Hồng..., hoàn thành các thủ tục để chuẩn bị khởi công dự án Cảng hàng không Sa Pa trong năm 2022.

(9) Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh nhưng nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đạt mức khá cao như: tăng trưởng kinh tế năm 2021 ước đạt 5,33%, cao gấp đôi so với mức tăng bình quân của cả nước; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.939 tỷ đồng, vượt gần 40% dự toán Trung ương giao, vượt gần 5% dự toán HĐND tỉnh giao. Xây dựng nông thôn mới và các lĩnh vực văn hóa, thông tin, giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội đã được các cấp uỷ, chính quyền quan tâm và triển khai có hiệu quả. Quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quan hệ đối ngoại tiếp tục được mở rộng; công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả tốt.

(10) Tổ chức thành công các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của tỉnh như: Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 với kết quả tỉnh Lào Cai có tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 99,98% (thuộc nhóm có tỷ lệ đi bầu cử cao nhất toàn quốc); Các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Lào Cai (01/10/1991 - 01/10/2021) được tổ chức trang trọng, ý nghĩa và an toàn đã tạo khí thế quyết tâm, phấn khởi trong toàn Đảng, toàn dân.

¹ Như: (1) Biên bản ghi nhớ về hợp tác toàn diện giữa UBND tỉnh với UBND tỉnh Sơn La. (2) Thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số giữa UBND tỉnh với: CTCP FPT, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Viettel. (3) Thỏa thuận hợp tác về truyền thông giữa UBND tỉnh với các cơ quan báo chí Trung ương: Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam. (4) Thỏa thuận hợp tác trong đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội với Trường Đại học Kinh tế quốc dân. (5) Biên bản ghi nhớ về đầu tư giữa UBND tỉnh với Tập đoàn T&T, CTCP Tập đoàn CĐ Việt Nam. (6) Biên bản ghi nhớ giữa UBND tỉnh với Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB); giữa UBND thị xã Sa Pa với Đại sứ quán Ấn Độ. Ngoài ra, ký kết nhiều biên bản ghi nhớ với các tổ chức NGO triển khai các dự án tại tỉnh.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021 vẫn còn những khó khăn, tồn tại, cần phải tập trung chỉ đạo, khắc phục như sau:

(1) Công tác đánh giá, dự báo còn hạn chế; một số nội dung đánh giá chưa đúng thực tế gây khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành (như các nội dung liên quan đến chất lượng dân số, nhân lực, thu nhập, chất lượng sống của dân cư...).

(2) Sự chủ động của một số bộ phận chưa tốt, đặc biệt là các sở, ngành, địa phương trong tác nghiệp thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của cấp trên.

(3) Sự phối hợp của các cấp, ngành, địa phương đôi khi chưa hiệu quả, linh hoạt, còn đùn đẩy, thiếu tinh thần trách nhiệm; phân cấp, đổi mới đang ở bước đầu; một số nội dung phân cấp, đổi mới đã đề ra trong năm 2021 nhưng đến nay chưa cụ thể hóa bằng văn bản để triển khai thực hiện (còn 03/16 phân cấp và 10/16 đổi mới chưa hoàn thành).

(4) Phát triển của tỉnh chưa thực sự toàn diện, vẫn còn sự chênh lệch lớn giữa điều kiện sống của thành thị và nông thôn (tỉnh vẫn là một tỉnh nghèo, thu nhập và tỷ lệ hộ nghèo vùng nông thôn còn cao); an ninh trật tự còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

(5) Các thế mạnh gắn với các lĩnh vực đột phá chưa rõ nét như: Dịch vụ cửa khẩu, logistics; du lịch; giá trị gia tăng của sản phẩm công nghiệp không cao, vẫn phụ thuộc lớn vào hoạt động khai khoáng.

(6) Hạ tầng thiết yếu để kêu gọi đầu tư còn thiếu, yếu, đặc biệt là hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và hạ tầng sản xuất nông nghiệp, hạ tầng khu vực nông thôn...

(7) Số lượng và chất lượng các doanh nghiệp của tỉnh còn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương (số lượng các doanh nghiệp hoạt động, phát sinh thuế chỉ bằng khoảng 50% số doanh nghiệp được cấp đăng ký doanh nghiệp, chưa có nhiều các doanh nghiệp có quy mô lớn, có khả năng dẫn dắt; quy mô hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp còn khiêm tốn²).

(8) Tiến độ triển khai một số dự án, công trình, quy hoạch trọng điểm, quan trọng của tỉnh còn chậm như: Cầu Bản Vược (thủ tục đầu tư, đàm phán thực hiện chưa đáp ứng được yêu cầu), Đường nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến thị trấn Sa Pa; Khu hành chính mới huyện Sa Pa, quy hoạch chi tiết các khu chức năng khu kinh tế cửa khẩu, quy hoạch các đô thị du lịch (Sa Pa, Y Tý)....

²Tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn đến 31/12/2021: 3.391 doanh nghiệp, trong đó 14 doanh nghiệp có số thu trên 100 tỷ đồng, 15 doanh nghiệp có số thu 50-100 tỷ đồng, 327 doanh nghiệp có số thu 1-50 tỷ đồng, 3.065 doanh nghiệp có số thu dưới 1 tỷ đồng, trong đó có 1.502 doanh nghiệp chi đóng lệ phí môn bài.

(9) Thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, đô thị thông minh đã có chuyển biến nhưng chưa nhiều, một số chỉ số tụt hạng so với năm trước (như Chỉ số SIPAS, ICT-Index).

(10) Nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu, định hướng phát triển của tỉnh; chất lượng dân số thấp (các chỉ tiêu về tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, tuổi thọ bình quân đều xếp hạng ở mức thấp so với các tỉnh, thành phố trong cả nước).

II. Nhiệm vụ chủ yếu năm 2022 và thời gian tới

Năm 2022, tình hình kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều bất ổn, đặc biệt là đại dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp, khó dự đoán sẽ tiếp tục có nhiều tác động, ảnh hưởng đến sự phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của cả nước cũng như của tỉnh. Tuy vậy, với quyết tâm khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và thực hiện theo chủ đề công tác năm 2022 “**Đoàn kết - Kỷ cương - Thích ứng linh hoạt - Phát triển toàn diện**” để tổ chức thực hiện, quán triệt ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Phiên họp, Thường trực UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đồng thuận, đoàn kết, tập trung trí tuệ; bám sát các chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của Tỉnh ủy để cụ thể hóa chủ đề năm 2022 của tỉnh trong các chương trình công tác của các cấp, ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời tích cực, chủ động, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm 2022, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu **tăng thêm 10%** so với kế hoạch năm 2022 đã giao. Đổi mới cách thức quản lý, điều hành một số lĩnh vực để hoàn thành sớm một số chỉ tiêu như: Thu ngân sách nhà nước, Giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản (không để dồn vào cuối năm)...; tăng cường quản lý chặt chẽ về đất đai, khoáng sản, thủy điện, đô thị.

2. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, dự báo, từng bước chuẩn hoá các số liệu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành được thống nhất, hiệu quả.

3. Tiếp tục thực hiện và đề xuất các nội dung phân cấp, đổi mới phù hợp để tạo điều kiện cho sự sáng tạo, linh hoạt, chủ động của các cấp, các ngành. Mỗi sở, ngành, địa phương đề xuất ít nhất 01 phân cấp, 01 đổi mới, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 25/01/2022** để tổng hợp chung.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh 22 phân cấp, đổi mới để triển khai thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 02/2022**.

4. Quyết liệt thực hiện 02 lĩnh vực đột phá, 07 nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh giai đoạn 2021-2025 được xác định tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI. Trong đó triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh đến năm 2030; hoàn thiện và trình ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tập trung đầu tư hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, khu du lịch; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...

5. Tăng cường công tác quản lý biên giới, đối ngoại (với tỉnh Vân Nam – Trung Quốc, các tỉnh khác trong và ngoài nước, các Bộ, ngành Trung ương, các Tập đoàn, nhà đầu tư...). Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh các nội dung và chương trình để Lãnh đạo tỉnh đi thăm một số tỉnh (trong và ngoài nước) để tăng cường hợp tác hữu nghị, toàn diện giữa tỉnh và các địa phương sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

6. Quan tâm phát triển doanh nghiệp, mạnh cả về số lượng và chất lượng. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu ban hành Nghị quyết/Chỉ thị/Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển doanh nghiệp tỉnh Lào Cai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, báo cáo UBND tỉnh trong **tháng 02/2022**.

7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số một cách thực chất, không hình thức trong các hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

8. Hoàn thành Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hoàn thiện các quy hoạch lớn của tỉnh để làm cơ sở thu hút đầu tư. Tăng cường huy động, sử dụng tối đa hiệu quả của các nguồn lực huy động được để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2022 và các năm tiếp theo; trong đó đảm bảo việc khánh thành, khởi công các công trình, dự án lớn có ý nghĩa quan trọng đối với tỉnh trong năm 2022 theo các mốc thời gian, kế hoạch đã ban hành; đặc biệt là dịp Kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Lào Cai 05/3/1947 - 05/3/2022 và Kỷ niệm 115 năm thành lập tỉnh Lào Cai 12/7/1907-12/7/2022.

Các chủ đầu tư tập trung giải ngân tối đa nguồn vốn xây dựng cơ bản năm 2021, nhất là các nguồn vốn có thời hạn thanh toán trước ngày 31/01/2022, không để tồn đọng hoặc bị thu hồi do vi phạm thời hạn thanh toán.

9. Các ngành, địa phương căn cứ vào Nghị quyết, Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và tiềm năng, lợi thế của địa phương, của ngành, chủ động điều chỉnh, xây dựng các chiến lược phát triển của ngành, địa phương cho phù hợp.

10. Tổ chức thực hiện tốt các Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2022; Thực hiện tốt công tác

đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, đảm bảo cho Nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh an toàn tiết kiệm, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; không để hộ gia đình nào không có Tết. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố thị xã thực hiện phân phối quà Tết cho người nghèo đảm bảo công bằng, ý nghĩa.

III. Về dự thảo Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh

Trên cơ sở các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và ý kiến của các đại biểu dự họp, Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu, hoàn thiện Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh trình Thường trực UBND tỉnh ký, ban hành.

IV. Về ý kiến, kiến nghị, đề xuất tại phiên họp: Yêu cầu các sở, ngành, địa phương có văn bản cụ thể gửi UBND tỉnh để có cơ sở xem xét. Giao Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của các đại biểu, tổng hợp, đề xuất giải quyết: Trường hợp đã có văn bản gửi đến UBND tỉnh, nếu đủ điều kiện xử lý trình Thường trực UBND tỉnh xem xét quyết định, nếu chưa đủ cơ sở giải quyết thì tham mưu văn bản của Thường trực UBND tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

Trên đây là kết luận của đồng chí Trịnh Xuân Trường - Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn;
- MTTQ VN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP. TU, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- BBT Công TTĐT;
- Lưu: VT, các CV, TH2,3,4.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Phan Quốc Nghĩa